

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày: 24/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAND T, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thanh Hùng;
2. Ông Nguyễn Hoàng Tam.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi – Thư ký TAND T, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở TAND T, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Quách Văn L, sinh năm 1991; Nơi cư trú (ĐKHKTT): Ấp V, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn V, sinh năm 1968 (chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964 (chết); Chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 24/10/2019, bị TAND T, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 16/5/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/8/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Quách Văn Th, sinh năm 1995; Nơi cư trú (ĐKHKTT): Ấp V, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn V, sinh năm 1968 (chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964 (chết); Chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 24/10/2019, bị TAND T, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 16/02/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/8/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Phan Văn M, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ 06, Ấp L, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Hồ Thị Ng; ông Bùi Văn S; ông Phan Văn Ph; ông Võ Văn T; bà Trần Thị Bé B; bà Lương Tuyên Ng; ông Nguyễn Văn H đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 23 giờ 40 phút ngày 15/8/2020, Quách Văn L rủ Quách Văn Th (em L) cùng đi tìm tài sản lấy trộm, Th đồng ý. Sau đó, Th điều khiển xe đạp chở L đi đến khu dân cư thuộc ấp Vĩnh Lợi 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu để tìm tài sản lấy trộm. Tại đây, L và Th nhìn thấy lán trại của ông Phan Văn M không có người trong giữ, L đi vào bên trong lán trại, thấy có 02 thùng nhựa màu vàng, bên trong có chứa dầu Diezen, L liền lấy 02 thùng dầu Diezen đem đến chỗ Th và Th điều khiển xe đạp chở L và 02 thùng dầu trên đem về nhà cất giấu ở khu vực nhà bếp. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/8/2020, ông Phan Văn M đi đến lán trại phát hiện, 02 thùng dầu Diezen bị mất trộm nên ông M đến Công an xã Châu Phong, thị xã Tân Châu trình báo sự việc trên. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, đã mời L và Th để làm việc. Tại đây, L và Th đã thừa nhận hành vi lấy trộm 02 thùng dầu Diezen như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) thùng nhựa, loại 30 lít, có in chữ Calofic, bên trong có 30 lít dầu Diezen;

- 01 (một) thùng nhựa, loại 30 lít, có in chữ Tường An, bên trong có 17 lít dầu Diezen;

- 01 (một) xe đạp, màu tím nhạt, loại xe nữ (đã qua sử dụng).

Kết luận định giá tài sản số 52/KL-TTHS ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Tân Châu: 47 lít dầu DO 0,05S x 12.400 đồng/lít = 582.800 đồng; 02 thùng nhựa x 10.000 đồng/thùng = 20.000 đồng. Tổng cộng: 602.800 đồng.

Ngày 24/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can Quách Văn L và Quách Văn Th để tạm giam.

Cáo trạng số 59/CT-VKSTC ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Quách Văn L và Quách Văn Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo L và Th khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại ông Phan Văn M khai, khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/8/2020, đang uống nước giải khát thì ông M có gặp và nghe ông Hùng kể lại sự việc có gặp hai thanh niên điều khiển xe đạp vào nhà ông M lúc đêm khuya chở đồ từ trong nhà của ông M đi ra. Sau đó, ông M về nhà kiểm tra thì phát hiện hai can dầu để cặp vách nhà bị mất trộm nên ông đến Công an xã Châu Phong trình báo sự việc. Ông M đã nhận lại tài sản bị mất trộm, yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo, ngoài ra không yêu cầu khác.

Các người làm chứng bà Hồ Thị Ng, ông Bùi Văn S, ông Phan Văn Ph, ông Võ Văn T, bà Trần Thị Bé B, bà Lương Tuyên Ng và ông Nguyễn Văn H có lời khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo L và Th khai nhận, khi chạy ngang qua lán trại của ông M, do không thấy ai trông giữ nên bị cáo L và Th nảy sinh ý định vào lán trại lấy trộm, L vào bên trong lán trại thì nhìn thấy hai thùng nhựa, bên trong có chứa dầu Diezen nên đã đem đến chỗ Th. Sau đó, Th điều khiển xe đạp chở L và hai thùng dầu vừa lấy trộm đem về nhà cất giấu.

Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Lời khai nhận của các bị cáo L và Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng trong quá trình điều tra, cùng các vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo L và Th đã lén lút lấy trộm hai thùng dầu của ông Phan Văn M, tổng trị giá: 602.800 đồng. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết phân công chặt chẽ. Trong đó, bị cáo L là người chủ động rủ rê bị cáo Th, bị cáo Th với vai trò giúp sức tỏ ra tích cực.

Các bị cáo L và Th có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo L và Th đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, gây mất trật tự ở địa phương nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Quách Văn L, từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Bị cáo Quách Văn Th, từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe đạp, màu tím nhạt, loại xe nữ (đã qua sử dụng) của bị cáo L là phương tiện phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường khác nên không đề cập đến.

Trong phần tranh luận, bị cáo L và Th không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Các bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Quách Văn L và Quách Văn Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại khu vực ấp Vĩnh Lợi 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND T, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo L và Th không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại ông Phan Văn M, các người làm chứng bà Hồ Thị Ng, ông Bùi Văn S, ông Phan Văn Ph, ông Võ Văn T, bà Trần Thị Bé B, bà Lương Tuyền Ng và ông Nguyễn Văn H đều vắng mặt. Tuy nhiên, đối với những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo L và Th khai nhận, khoảng 23 giờ 40 phút, ngày 15/8/2020, bị cáo L rủ Th đi tìm tài sản lấy trộm, bị cáo Th đồng ý nên cả hai đến khu dân cư ấp Vĩnh Lợi 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu thì thấy lán trại của ông Phan Văn M không ai trông giữ, bị cáo L vào bên trong nhìn thấy hai thùng nhựa, bên trong có chứa dầu Diezen, bị cáo L liền đem ra ngoài, sau đó bị cáo Th điều khiển xe đạp chở bị cáo L về nhà, bị cáo L đem hai thùng nhựa vừa lấy trộm đi cất giấu, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đã đưa bị cáo L và Th về trụ sở làm việc, cả hai đã thừa nhận hành vi lấy trộm như nội dung vụ án đã nêu.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại; phù hợp lời khai các người làm chứng; phù hợp biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 16/8/2020 và các chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Tài sản bị cáo L và Th chiếm đoạt là 02 (hai) thùng nhựa, loại 30 lít, bên trong có chứa dầu Diezen, trị giá 602.800 đồng (theo kết luận định giá tài sản số 52/KL-TTHS ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Châu).

Bị cáo L và Th đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu.

Các bị cáo L và Th có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Cáo trạng số 59/CT-VKSTC ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố đối với bị cáo Quách Văn L và Quách Văn Th là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

An ninh trật tự là vấn đề đặc biệt và cần quan tâm, mọi người cùng nhau giữ gìn trật tự chung ở địa phương, bảo vệ tài sản của nhau.

Tài sản của ông M thuộc quyền sở hữu của ông M, bất kỳ ai xâm hại sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Các bị cáo L và Th là thanh niên có sức khỏe, có khả năng lao động. Lẽ ra, các bị cáo phải tích cực lao động tạo thu nhập để nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình. Nhưng không, các bị cáo lười lao động, không làm mà muốn có tiền tiêu xài, lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật.

[2] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo L và Th có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về đồng phạm:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L và Th không có sự bàn bạc, cấu kết, phân công. Tuy nhiên, bị cáo L giữ vai trò chính, chủ động rủ rê bị cáo Th thực hiện tội phạm. Bị cáo Th tham gia với vai trò giúp sức trực tiếp cùng bị cáo L lấy trộm tài sản tỏ ra tích cực. Do đó, mức hình phạt của bị cáo L cao hơn bị cáo Th khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo L và Th là nguy hiểm cho xã hội. Xét, phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo L và Th có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa, bị cáo L khai có sử dụng xe 01 (một) xe đạp, màu tím nhạt, loại xe nữ (đã qua sử dụng) thuộc quyền sở hữu của bị cáo làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Xét tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

(Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 01/10/2020).

Theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu khác nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo L và Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58; Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo: Quách Văn L và Quách Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Quách Văn L 01 (Một) năm (06 (sáu) tháng tù;

Xử phạt: Quách Văn Th 01 (Một) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của các bị cáo L và Th được tính kể từ ngày tạm giữ 16/8/2020 (*Mười sáu, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe đạp, màu tím nhạt, loại xe nữ (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 01/10/2020).

Căn cứ Điều 135, 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Quách Văn L và Quách Văn Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo L và Th có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Thị Bạch Tuyết